

Số: /TB-SGTVT

Cao Bằng, ngày tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG
Công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình
đoạn Km46-Km49, ĐT.202, tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc

Sở Giao thông vận tải Cao Bằng báo cáo việc khởi công xây dựng công trình xây dựng như sau:

1. Tên công trình xây dựng: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình đoạn Km46-Km49, ĐT.202, tỉnh Cao Bằng.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Phan Thanh, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

3. Tên và địa chỉ chủ đầu tư: Sở giao thông vận tải Cao Bằng, địa chỉ: số 01 phố Hoàng Như, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng.

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp:

- Ban quản lý bảo trì đường bộ: Ông Hoàng Trung Kiên, số điện thoại: 0914.031.987;

- Tư vấn giám sát: Trung tâm Tư vấn cầu đường Cao Bằng; TVGS trưởng: Lê Quang Dũng, số điện thoại: 0981.064.688;

- Đơn vị thi công: Công ty TNHH một thành viên tư vấn đầu tư và xây dựng Cao Bình; Chỉ huy trưởng: Nguyễn Thế Bình, số điện thoại: 0383.838.085.

5. Quy mô hạng mục công trình, công trình xây dựng:

Trên cơ sở đường cũ, đường cấp VI miền núi, mặt đường cấp phối có $B_n=6,0m$, tiến hành sửa chữa nền, mặt đường đảm bảo $B_m=3,5m$, $B_n=6m$, các đoạn có độ dốc dọc $\geq 9\%$ làm mặt đường BTXM dày 20cm, M250#; Trên đoạn có độ dốc dọc $< 9\%$ làm mặt đường láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m², sửa chữa và hoàn thiện hệ thống thoát nước.

5.1. Diện tích sử dụng đất: Trong phạm vi hành lang đường bộ.

5.2. Phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư: Không GPMB.

5.3. Tiêu chuẩn thiết kế thi công và nghiệm thu:

- TCCS 31:2020/TCĐBVN Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát;

- TCVN 4054-05 Đường ô tô - Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô;

- 22TCN 211-06 Áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế;

- TCVN 8863:2011 Mặt đường láng nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 7493:2005 Bitum - Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 8859:2011 Lớp móng CPĐD trong kết cấu đường ô tô – Vật liệu, thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9504:2012 Lớp kết cấu áo đường đá dăm nước – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9436:2012 Nền đường ô tô – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 8857:2011 Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9115-2019 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 5574:2012 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- TCVN 7570:2006 Yêu cầu kỹ thuật cốt liệu cho bê tông và vữa;
- TCVN 2682:2009 Xi măng Poóc lăng - Yêu cầu kỹ thuật;
- QCVN 41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- TCVN 7887:2018 Màng phản quang dùng cho biển báo hiệu đường bộ;
- Thông tư 27/2014/TT-BGTVT ngày 28/7/2014 của Bộ GTVT quy định về chất lượng nhựa đường sử dụng trong công trình giao thông;
- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật khác có liên quan do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố.

5.4. Giải pháp xây dựng:

a) Sửa chữa nền, mặt đường:

- Sửa chữa mặt đường bằng đá dăm nước láng nhựa (đoạn có độ dốc dọc $< 9\%$):
 - + Các đoạn mặt đường cấp phối bong bật, lồi lõm: Tiến hành đào kết cấu nền, mặt đường hư hỏng (chiều sâu xử lý dự kiến 30,5cm), lu lèn phần đáy kết cấu đảm bảo độ chặt $K > 0,98$, sau đó hoàn trả nền đường cũ bằng móng đá dăm nước lớp dưới dày 15cm, móng đá dăm nước lớp trên dày 12cm, láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn 4,5kg/m²;
 - + Các đoạn mặt đường cấp phối bong bật nhẹ: Tiến hành tăng cường đá dăm nước lớp dưới dày 15cm, đá dăm nước lớp trên dày 12cm, láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn 4,5kg/m².
- Sửa chữa mặt đường bằng kết cấu mặt đường BTXM (các đoạn có độ dốc dọc $\geq 9\%$): Tăng cường kết cấu mặt đường bằng BTXM M250# dày 20cm trên lớp móng cấp phối thiên nhiên dày 18cm.

b) Lề đường:

- Gia cố lề phần tiếp giáp rãnh dọc bằng BTXM M200# dày 15cm trên lớp đá dăm đệm dày 5cm để đảm bảo thoát nước, chống xói và vệ sinh môi trường.
- Các vị trí còn lại bằng cấp phối tận dụng đầm chặt, lu lèn phù hợp với cao độ mặt đường sau khi sửa chữa.

c) Vuốt nối đường ngang với đường cũ: Vuốt nối êm thuận với đường ngang bằng BTXM hoặc láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m² dày 3,5cm.

d) Hệ thống thoát nước:

- Giữ nguyên các cống thoát nước hiện có; sửa chữa, nâng cao tường đầu cống bằng BTXM M150#.
- Đoạn ngoài khu vực đông dân cư (nền đất): Sửa chữa bằng rãnh hình thang lắp ghép BTXM M200# kích thước (0,4x0,4x1,2)m, đáy rãnh đổ tại chỗ.

- Đoạn qua khu vực đông dân cư: Sửa chữa bằng rãnh dọc hình hộp chữ nhật kích thước BxH= 0,4x0,6m, kết cấu bằng BTCT M250#.

e) Hệ thống an toàn giao thông: Tận dụng lại hệ thống biển báo, cọc tiêu, cọc H, cọc Km hiện trạng.

f) Đảm bảo ATGT và môi trường: Chủ đầu tư có trách nhiệm chỉ đạo nhà thầu thực hiện đảm bảo ATGT và môi trường trong suốt quá trình thi công theo quy định hiện hành.

6. Danh sách các đơn vị trực tiếp điều hành và thi công dự án:

- Quản lý dự án: Ban quản lý bảo trì đường bộ - Sở giao thông vận tải Cao Bằng (Địa chỉ: số 01 phố Hoàng Như, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng).

- Nhà thầu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng: Trung tâm Tư vấn cầu đường Cao Bằng (Địa chỉ: Đường 1-4, Phường Sông Hiến, Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

- Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH một thành viên tư vấn đầu tư và xây dựng Cao Bình (Địa chỉ: Số 018, tổ 5, Phường Tân Giang, TP Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng).

- Nhà thầu Giám sát thi công xây dựng: Trung tâm Tư vấn cầu đường Cao Bằng (Địa chỉ: Đường 1-4, Phường Sông Hiến, Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (Dự kiến):

- Ngày khởi công: Ngày 15 tháng 10 năm 2022

- Ngày hoàn thành: Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND xã Phan Thanh;
- Lãnh đạo sở;
- Thanh tra sở;
- Ban QLBTĐB;
- Nhà thầu thi công, Tư vấn giám sát;
- Trang TTĐT Sở GTVT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đàm Đức Văn